

Ngày 31-7-2023

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- **Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Thân Trọng Khôi
- **Các hội thẩm nhân dân:** Ông Đoàn Văn Cương, sỹ quan quân đội nghỉ hưu.
Bà Ngô Thị Mai, giáo viên nghỉ hưu.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Bà Đồng Thị Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 31/7/2023 tại điểm cầu trực tuyến Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu trực tuyến Trại tạm giam, Công an tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2023/QĐXXST-HS ngày 13/7/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài P, sinh năm 1995;

Nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã C, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi ở hiện nay: Thôn Ô , xã Đ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Văn P, sinh năm 1971; con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1965 hiện cư trú thôn H, xã C, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; gia đình có ba anh em bản thân là thứ nhất. Vợ chưa có, có 01 con sinh năm 2018.

Nhân thân:

Bản án số 47/2014/HSST ngày 30/10/2014, Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/9/2015, án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

Ngày 05/5/2017 Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2023 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

- **Người bị hại:** Cháu Phạm Như Y, sinh ngày 20/4/2007. Do anh Phạm Thành L, sinh năm 1997 là anh trai đại diện (cháu Y và anh L đều vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt).

Đều cư trú: TDP K, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện đoàn thanh niên Trường THPT Lạng Giang số 2, ông Vương Văn H, Bí thư đoàn trường (vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: TDP T, thị trấn K, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Thân Văn T, sinh năm 1995 (vắng mặt);

Nơi cư trú: TDP M, thị trấn N, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Buổi trưa ngày 24/3/2023, Nguyễn Hoài Ph, sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú tại thôn H, xã C, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển kiểm soát (BKS) 29Y5-482.62 đi từ phòng trọ tại thôn Ô, xã Đ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để về nhà. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường quốc lộ 1A, thuộc thôn C, xã H, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Phong thấy cháu Phạm Như Y (sinh ngày 20/4/2007, ở tổ dân phố K, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang) đang điều khiển xe máy điện màu trắng xám BKS: 98MĐ5-103.65 đang đi cùng chiều phía trước, ở hốc để đồ bên trái phía đầu xe của cháu Y có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, 128GB, màu trắng. Do không có tiền chi tiêu cá nhân, thấy xung quanh vắng người, P nảy sinh ý định cướp chiếc điện thoại này của cháu Y. P điều khiển xe mô tô áp sát vượt lên trên phía bên trái xe của cháu Y đang điều khiển và dùng tay phải của mình giật lấy chiếc điện thoại Iphone của cháu Y đang để ở hốc để đồ phía đầu xe máy điện, rồi nhanh chóng điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Trên đường bỏ chạy, P tháo ốp lưng điện thoại và thẻ SIM rút đi. Sau đó, P điều khiển xe mô tô về nhà rồi đem chiếc điện thoại di động cướp được đến cửa hàng điện thoại “Tâm Mobile” của anh Thân Văn T, sinh năm 1995 ở tổ dân phố M, thị trấn N, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, bán cho anh T với giá 1.400.000 đồng. Số tiền này, P sử dụng chi tiêu cá nhân và còn lại 780.000 đồng P đã giao nộp cho cơ quan Công an.

Ngày 26/3/2023, Nguyễn Hoài P đến Công an huyện Lạng Giang đầu thú và giao nộp các đồ vật, tài sản điều tra xác định như sau:

- 01 áo khoác màu đen, có mũ trùm đầu, có viền kẻ trắng, có chữ “Adidas”, 01 quần bò màu xanh, 01 mũ bảo hiểm màu đen hai bên có hình 02 con gấu, 01 đôi giày màu đen (trang phục Phong mang khi đi cướp giật tài sản).

- 01 điện thoại Iphone màu vàng có số IMEI: 353958100179722; 01 ví da màu đen bên trong có 01 thẻ Căn cước công dân số 020095010004 mang tên Nguyễn Hoài P (điện thoại dùng liên lạc cá nhân); số tiền 780.000 đồng (tiền P tiêu thụ tài sản cướp giật được còn lại).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen có gắn BKS: 29Y5-482.62, xe có số máy: E32VE-701684, số khung: RLCUE3710 NY401570 (xe P sử dụng đi cướp giật tài sản).

Quá trình điều tra xác định: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, số máy: E32VE-701684, số khung: RLCUE3710 NY401570, là xe mô tô có BKS được đăng ký: 92H1-930.27, đây là tài sản cá nhân hợp pháp của chị Phan Thị Ánh N, sinh ngày 18/02/2005, HKTT: Thôn Đ, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Chị N đã cho một nam giới không quen biết mượn sau đó bị chiếm đoạt tại thôn Khương Mỹ, xã Tam Xuân 1, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam vào ngày 30/11/2022; đến ngày 20/12/2022, chị N đến Công an xã Tam Xuân 1 trình báo sự việc. Đối với chiếc biển số 29Y5-482.62 là BKS của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, đăng ký mang tên anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1988 ở Xóm 9, Bình Vọng, xã V, huyện Thường Tín, Hà Nội. Quá trình sử dụng, anh T đã bán chiếc xe trên cho người không quen biết tên tuổi địa chỉ cụ thể. P khai đã mua chiếc xe Yamaha Sirius màu đen có gắn BKS 29Y5-482.62 nêu trên của một người không quen biết vào khoảng cuối năm 2022.

Ngày 26/3/2023, anh Thân Văn T giao nộp 01 chiếc điện thoại Iphone 11, màu trắng, số IMEI1: 35108854846013, IMEI2: 351088548433879 (chiếc điện thoại là tài sản cá nhân của cháu Phạm Như Y bị P cướp ngày 24/3/2023).

Đối với chiếc ốp lưng điện thoại và thẻ sim của chiếc điện thoại bị cướp, Nguyễn Hoài P khai nhận đã vứt bỏ đi và không nhớ địa điểm, vị trí cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ để truy tìm và thu giữ được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐDGTS ngày 28/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Lạng Giang, Kết luận: 01 chiếc Iphone 11, loại 128 GB, màu trắng, cũ đã qua sử dụng, trị giá thời điểm ngày 24/3/2023 là 12.000.000 đồng; 01 chiếc ốp lưng điện thoại Iphone 11 bằng nhựa, loại ốp trong, viền trắng, cũ đã qua sử dụng trị giá thời điểm ngày 24/3/2023 là 10.000 đồng.

Về vật chứng: Ngày 10/6/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại Iphone 11 cho cháu Phạm Như Y. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, số máy: E32VE-701684, số khung: RLCUE3710 NY401570 và chiếc BKS: 29Y5-48262 cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự để bàn giao cho Công an xã Tam Xuân 1, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam và Đội Cảnh sát Giao thông trật tự Công an huyện Lạng Giang để xác minh xử lý theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên; Người bị hại cùng đại diện của người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều có lời khai phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra và Viện kiểm sát. Bị cáo khẳng định việc bị cáo khai tại cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và tại phiên

tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, không hề bị cưỡng bức, đánh đập, ép buộc hay bị bức cung hoặc dùng nhục hình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang xác định lời khai nhận tội của bị cáo tại Viện kiểm sát và tại phiên tòa hôm nay đều phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai Người bị hại cùng đại diện người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội; biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, sơ đồ và bản ảnh hiện trường; tang vật chứng thu giữ; kết luận định giá tài sản; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài P phạm tội “Cướp giật tài sản”; Áp dụng điểm d điểm g khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Hoài P từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/3/2023, miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị xem xét xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội và buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát, mà xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó xác định, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, Người bị hại cùng đại diện người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Đại diện đoàn thanh niên Trường THPT Lạng Giang số 2 đều vắng mặt. HĐXX thấy sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng này không gây trở ngại tới việc xét xử đối với vụ án và bị cáo. Do vậy, HĐXX căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh và khung hình phạt áp dụng: Xác định được, khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/3/2023, tại đoạn đường quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn C, xã H, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Hoài P có hành vi điều khiển xe mô tô, cướp giật tài sản là chiếc điện thoại Iphone 11, màu trắng, số IMEI1: 35108854846013, IMEI2: 351088548433879, trị giá 12.010.000 đồng của cháu Phạm Như Y, sinh ngày 20/4/2007, ở tổ dân phố K, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Điểm d, điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự, quy định:

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

...

g) Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi.....;”

Như vậy, HĐXX xét thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Hoài P phạm tội “Cướp giật tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ. Do vậy cần xử lý đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 07/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoài P là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã 01 lần phạm tội và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng đều đã được xóa án tích và chấp hành xong hình thức xử phạt vi phạm hành chính, phạm tội lần này ngoài tình tiết định khung hình phạt ra, thì không có tình tiết nào làm tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo xuất thân từ thành phần con em người lao động, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả cho người bị hại. Người bị hại cùng đại diện của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên cần áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, để bị cáo sớm có điều kiện trở về làm ăn lương thiện cùng với gia đình.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo cướp giật tài sản nhằm mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, nên ngoài hình phạt chính lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để sung công quỹ nhà nước. Song xét thấy bị cáo chưa có vợ, nhưng có một con nhỏ, gia đình thuộc diện hộ nghèo, nên cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo, để bị cáo yên tâm cải tạo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trao trả cháu Phạm Như Y cùng người đại diện của cháu Y chiếc điện thoại do bị cáo P chiếm đoạt. Nay cháu Y cùng người đại diện của cháu Y không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 Túi niêm phong ký hiệu: NS1 có mã số NS1A 054637 được dán kín bằng dải niêm phong theo quy định, có chữ ký họ tên của Hoàng Văn Toàn, Đỗ Triều Dương và Nguyễn Hoài Phong và đóng dấu của CQCSĐT Công an huyện Lạng Giang (bên trong có 01 áo khoác màu đen có mũ chùm đầu, có viền kẻ trắng, có chữ Adidas; 01 quần bò màu xanh. 01 mũ bảo hiểm

màu đen hai bên có hình 2 con gấu; 01 đôi giày màu đen đều đã cũ đã qua sử dụng). Đây là vật chứng của vụ án giá trị không lớn cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 780.000đ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam được niêm phong trong 01 Bì thư bên ngoài có chữ “Công an huyện Lạng Giang” và “Tiền Nguyễn Hoài P giao nộp”, có chữ ký họ tên của Hoàng Văn Toàn, Đỗ Triều Dương, Nguyễn Hoài P. Bì thư được đóng dấu niêm phong của CQCSĐT Công an huyện Lạng Giang. Đây là tiền do bị cáo bán tài sản cướp giật chưa chi tiêu hết nộp lại. Do vậy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 Bì thư niêm phong bên ngoài có chữ “Điện thoại của Nguyễn Hoài P” có chữ ký họ tên của Phan Văn Chính, Vũ Văn Đông, Nguyễn Hoài P và đóng dấu của CQCSĐT Công an huyện Lạng Giang (bên trong có 01 điện thoại Iphone màu vàng cũ đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Hoài P). Cùng 01 Ví da màu đen cũ đã qua sử dụng. Đây là tài sản riêng và giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến vụ án do vậy cần trả lại cho bị cáo.

[7] Các vấn đề khác: Đối với anh Thân Văn T, quá trình mua điện thoại của bị cáo P, anh T không biết đó là tài sản do bị cáo P phạm tội mà có, anh T đã giao nộp điện thoại không yêu cầu bị cáo P phải hoàn trả lại tiền. Nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không đề cập xử lý, HĐXX xét thấy là phù hợp.

Án phí: Bị cáo gia đình thuộc diện hộ nghèo nên cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, Người bị hại cùng đại diện của người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm d điểm g khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Điều 292; 299; 326; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoài P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/3/2023.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đen có mũ trùm đầu, có viền kẻ trắng, có chữ Adidas; 01 quần bò màu xanh. 01 mũ bảo hiểm màu đen hai bên có hình 2 con gấu; 01 đôi giày màu đen đều đã cũ đã qua sử dụng, được niêm phong 01 Túi ký hiệu: NS1 có mã số NS1A 054637 được dán kín bằng dải niêm phong theo quy định, có chữ ký họ tên của Hoàng Văn Toàn, Đỗ Triều Dương và Nguyễn Hoài P và đóng dấu của CQCSĐT Công an huyện Lạng Giang.

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước 780.000đ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam được niêm phong trong 01 Bì thư bên ngoài có chữ “Công an huyện Lạng Giang” và “Tiền Nguyễn Hoài P giao nộp”, có chữ ký họ tên của Hoàng Văn Toàn, Đỗ Triều

Dương, Nguyễn Hoài P. Bị thư được đóng dấu niêm phong của CQCSĐT Công an huyện Lạng Giang.

- Hoàn trả bị cáo Nguyễn Hoài P 01 Ví da màu đen cũ đã qua sử dụng. Cùng 01 điện thoại Iphone màu vàng cũ đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Hoài P được niêm phong trong 01 Bị thư bên ngoài có chữ “Điện thoại của Nguyễn Hoài P” có chữ ký họ tên của Phan Văn Chính, Vũ Văn Đông, Nguyễn Hoài P và đóng dấu của CQCSĐT Công an huyện Lạng Giang.

* Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Hoài P.

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại cùng đại diện người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án vắng mặt.

Án xử sơ thẩm công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Công an huyện Lạng Giang;
- Trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Thân Trọng Khôi